

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 62/2006/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 27 tháng 10 năm 2006

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Viễn thông  
trực thuộc Sở Bưu chính - Viễn thông Thái Bình**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 02/2004/TTLT-BBCVT-BNV ngày 27/5/2004 của Liên Bộ Bưu chính Viễn thông - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Bưu chính - Viễn thông;

Thực hiện Công văn số 2008/BBCVT-TCCB ngày 06/10/2005 của Bộ Bưu chính Viễn thông về việc triển khai nhiệm vụ của Sở Bưu chính Viễn thông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Bưu chính - Viễn thông tại Tờ trình số 21/TTr-SBCVT ngày 30/8/2006 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 567/TT-SNV ngày 11/9/2006 về việc thành lập Trung tâm công nghệ Thông tin và Viễn thông trực thuộc Sở Bưu chính - Viễn thông,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Viễn thông (CNTT và VT) trực thuộc Sở Bưu chính - Viễn thông Thái Bình.

1.1. Trung tâm Công nghệ thông tin và Viễn thông là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng.

Trung tâm CNTT và VT có chức năng phục vụ, tư vấn cho Sở Bưu chính - Viễn thông về nhiệm vụ quản lý nhà nước của sở, giúp cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chương trình ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin của tỉnh thực hiện một số dịch vụ công về Bưu chính - Viễn thông và Công nghệ Thông tin.

1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Trung tâm CNTT và VT như sau:

- Phục vụ và tư vấn đảm bảo an toàn mạng viễn thông, an ninh thông tin hoạt động viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh;
- Tư vấn giúp Sở Bưu Chính - Viễn thông thẩm định, giám sát các chương trình dự án đầu tư chuyên ngành về Công nghệ Thông tin và Viễn thông;
- Triển khai các hoạt động công ích về lĩnh vực Bưu chính - Viễn thông và Công nghệ Thông tin như: Phòng chống thiên tai, dịch bệnh, internet cộng đồng;
- Nghiên cứu và triển khai ứng dụng vào thực tiễn các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Bưu chính - Viễn thông và Công nghệ thông tin;
- Giúp Sở Bưu chính - Viễn thông xây dựng và quản lý trang thông tin điện tử của sở;
- Thực hiện các hoạt động dịch vụ: Tư vấn, thiết kế, lắp đặt, giám sát chuyển giao công nghệ, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, đào tạo bồi dưỡng kiến thức tin học;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Sở Bưu chính - Viễn thông;
- Quản lý cán bộ, viên chức, tài sản, kinh phí hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Bưu chính - Viễn thông giao.

1.3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm CNTT và VT có Giám đốc, Phó Giám đốc và các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ.

Biên chế của Trung tâm CNTT và VT được UBND tỉnh giao hàng năm trong tổng biên chế HCSN của Sở. Trước mắt tạm giao 5 chỉ tiêu biên chế sự nghiệp.

Ngoài ra Trung tâm được sử dụng một số lao động hợp đồng do đơn vị tự trả lương để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Việc bổ nhiệm các chức danh cán bộ quản lý của Trung tâm thực hiện theo phân cấp quản lý hiện hành của tỉnh.

**Điều 2.** Điều chuyển chức năng tư vấn giúp Ban Chỉ đạo Chương trình ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin của tỉnh từ Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Khoa học - Công nghệ tại Quyết định số 1001/QĐ-UB ngày 16/5/2002 của UBND tỉnh về Trung tâm Công nghệ thông tin và Viễn thông trực thuộc Sở Bưu chính - Viễn thông đảm nhận; cụ thể trong việc giúp Sở Bưu chính - Viễn thông tham mưu cho Ban Chỉ đạo chương trình ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh, gồm:

- Xây dựng chiến lược phát triển công nghệ thông tin và viễn thông của tỉnh;

- Xây dựng kế hoạch, quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh;

- Quản lý hoạt động của các dịch vụ INTERNET công cộng;

- Làm đầu mối phát triển các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin khi được UBND tỉnh giao.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Những quy định trước đây trái với qui định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bưu chính - Viễn thông, Khoa học - Công nghệ, Chủ tịch UBND huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Việt**